

CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM XÂY DỰNG GIẾNG ĐÁY QUẢNG NINH

Địa chỉ: Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN

CỦA

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH

VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN

GÓM XÂY DỰNG GIẾNG ĐÁY QUẢNG NINH

(Bản công bố thông tin này chỉ mang giá trị tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tự tìm hiểu, đánh giá các thông tin liên quan về doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình)



Đại diện phần vốn Nhà nước
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Số 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội

ĐT: (84-4)38240703 ; Fax: (84-4)62780136

www.scic.vn

Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Tầng 1, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội

ĐT: (84-04) 3573 0073; Fax: (84-4) 3573 008

www.ivs.com.vn

(Để đảm bảo quyền lợi của các Nhà đầu tư, Ban tổ chức đấu giá khuyến cáo các Nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham dự đấu giá)

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	5
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	6
1.	Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh.....	6
2.	Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam	6
III.	CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	6
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	7
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	7
2.	Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty:.....	8
2.1.	Cơ cấu tổ chức:	8
2.2.	Nhiệm vụ, chức năng các phòng ban:.....	8
3.	Vốn Điều lệ và Cơ cấu Cổ đông của Công ty:	11
3.1.	Vốn Điều lệ của Công ty:	11
3.2.	Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2013:	11
4.	Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty mà nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:	12
5.	Tình hình lao động:	12
5.1.	Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2013:	12
5.2.	Chính sách đối với người lao động:	12
6.	Đất đai nhà xưởng của Công ty:	13
7.	Hoạt động kinh doanh:.....	14
7.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh:.....	14
7.2.	Tình hình tài sản cố định hữu hình đến ngày 31/12/2013:	15
7.3.	Cơ cấu chi phí:.....	16
7.4.	Tình hình công nợ hiện nay:.....	16
7.5.	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:	18
V.	THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT	19
VI.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	20
1.	Rủi ro kinh tế:	20
2.	Rủi ro Pháp luật:	20
3.	Rủi ro đặc thù:.....	21
4.	Rủi ro từ đợt bán đấu giá:.....	21

5. Rủi ro khác:	21
VII. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CÔNG TY .	22
1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:	22
2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát:.....	27
3. Danh sách thành viên Ban Giám đốc.....	28
4. Kế toán trưởng	28
VIII. CỔ PHIẾU BÁN ĐẤU GIÁ	29
1. Thông tin cơ bản:	29
2. Mục đích của việc chào bán:	29
3. Phương pháp tính giá:.....	29
4. Phương thức phân phối:	29
5. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá:.....	29
6. Thời gian và địa điểm đăng ký tham dự đấu giá:	30
7. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá:.....	31
8. Lưu ý một số vấn đề đối với nhà đầu tư khi đến tham dự đấu giá:.....	32
9. Thời hạn thanh toán và hoàn trả tiền đặt cọc:.....	32
10. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần:.....	32
11. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:.....	32
12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: Không	32
13. Các loại thuế có liên quan đến cổ phần chào bán: Không	32
IX. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ	33
X. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	33

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

- ❖ **Tên Công ty** : CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM XÂY DỰNG GIÉNG ĐÁY QUẢNG NINH
- ❖ **Tên Giao dịch** : Gieng Day Quang Ninh Ceramic Construction Joint Stock Company
- ❖ **Tên viết tắt** : GD.CSC
- ❖ **Trụ sở chính** : Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
- ❖ **Điện thoại** : 0333 840 507
- ❖ **Fax** : 0333 840 128
- ❖ **Website** : gomgiengday.com
- ❖ **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số: 5700 478 640** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ninh cấp lần 4 ngày 25 tháng 03 năm 2013. (Lần đầu cấp số **2203000216** ngày 07 tháng 01 năm 2004, cấp lại lần 2 ngày 29 tháng 9 năm 2009, cấp lại lần 3 ngày 10 tháng 06 năm 2010).
- ❖ **Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:**
 - Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
 - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
 - Sản xuất sản phẩm chịu lửa;
 - Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác;
 - Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao;
 - Phá dỡ;
 - Chuẩn bị mặt bằng;
 - Hoàn thiện công trình xây dựng;
 - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
 - Xây dựng công trình công ích;
 - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
 - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: bán buôn gạch xây, ngói lợp mái; bán buôn than đá, cát sỏi; bán buôn vật liệu xây dựng khác; bán buôn gạch lát sàn, gạch ốp tường;
 - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;

- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội bộ;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Bốc xếp hàng hóa (Không bao gồm ngành: Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không, mã ngành 52245);
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Tư vấn về công nghệ khác (tư vấn chuyển giao công nghệ, sản xuất vật liệu xây dựng và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ vật liệu mới).

❖ **Vốn của Công ty:**

- Vốn điều lệ : **19.800.000.000 đồng**
- Tổng số cổ phần : **1.980.000 cổ phần**
- Mệnh giá : **10.000 đồng/cổ phần**

❖ **Thông tin về đợt chào bán:**

- Số lượng cổ phần chào bán : **540.000 cổ phần**
- Giá trị chào bán : **5.400.000.000 đồng**
- Giá khởi điểm : **10.000 đồng/cổ phần**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- ❖ *Luật doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;*
- ❖ *Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;*
- ❖ *Căn cứ Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;*
- ❖ *Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về ban hành quy chế quản lý tài chính của Công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;*
- ❖ *Công văn số 1604/ĐTKDV-QLVĐT2 ngày 18/07/2014 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) về việc Tổ chức bán đấu giá phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh;*
- ❖ *Quyết định số 369/QĐ-ĐTKDV ngày 18/07/2014 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh.*

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Tổ chức phát hành:** Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh
Đại diện theo Pháp luật: Ông Nguyễn Văn Trịnh
Chức vụ: Giám đốc
- Tổ chức tư vấn:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam
Đại diện tổ chức tư vấn: Ông Đoàn Ngọc Hoàn
Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này phục vụ cho việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn các số liệu, ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh cung cấp.

Bản công bố thông tin này chỉ mang giá trị tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tự tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức tư vấn (IVS) không có trách nhiệm nếu thông tin và tài liệu do Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh cung cấp không đầy đủ hoặc không trung thực với thực tế hoạt động của Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh.

III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Ban tổ chức đấu giá : Đại diện Công ty, đại diện tổ chức bán đấu giá được thành lập để thực hiện việc bán đấu giá vốn của SCIC ra bên ngoài và các công việc liên quan khác.

Công ty : Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh

CTCP : Công ty cổ phần

HĐQT : Hội đồng quản trị

DHDCĐ : Đại hội đồng cổ đông

LNST : Lợi nhuận sau thuế

Tổ chức bán đấu giá : Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam

SCIC : Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

UBND : Ủy ban Nhân dân

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005, Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày

29/06/2006 của Quốc hội, Nghị định 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng đáy Quảng Ninh, tiền thân là nhà máy gạch Giếng Đáy thuộc Sở Xây dựng Quảng Ninh, ra đời từ thời kỳ cải tạo nền kinh tế đi lên chủ nghĩa xã hội những năm đầu 1960. Với bề dày lịch sử gần 50 năm, Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng đáy Quảng Ninh đã có những phát triển vượt bậc, vượt qua nhiều khó khăn và thăng trầm từ thời bao cấp đến thời kỳ đổi mới chuyển sang cơ chế thị trường. Mặc dù, chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét nung, Công ty đã dần dần khẳng định được vị thế và thương hiệu “*Gạch ngói Giếng Đáy*”.

Trong quá trình hội nhập thương mại quốc tế, khi Việt Nam gia nhập tổ chức thương mại thế giới WTO, tất cả các doanh nghiệp kể cả doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hay doanh nghiệp tư nhân đều phải cố gắng hết mình để tìm ra hướng đi và phương thức đổi mới sản xuất kinh doanh cho phù hợp với xu thế chung để tồn tại và phát triển. Trong bối cảnh đó, để các doanh nghiệp nhà nước có khả năng tự chủ cho mình, Chính phủ đã có kế hoạch cổ phần hóa các doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước. Ngày 08 tháng 12 năm 2003, UBND tỉnh Quảng Ninh có quyết định số 4438/QĐ-UB “*V/v chuyển đổi Công ty Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh thành Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh*” và đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2004.

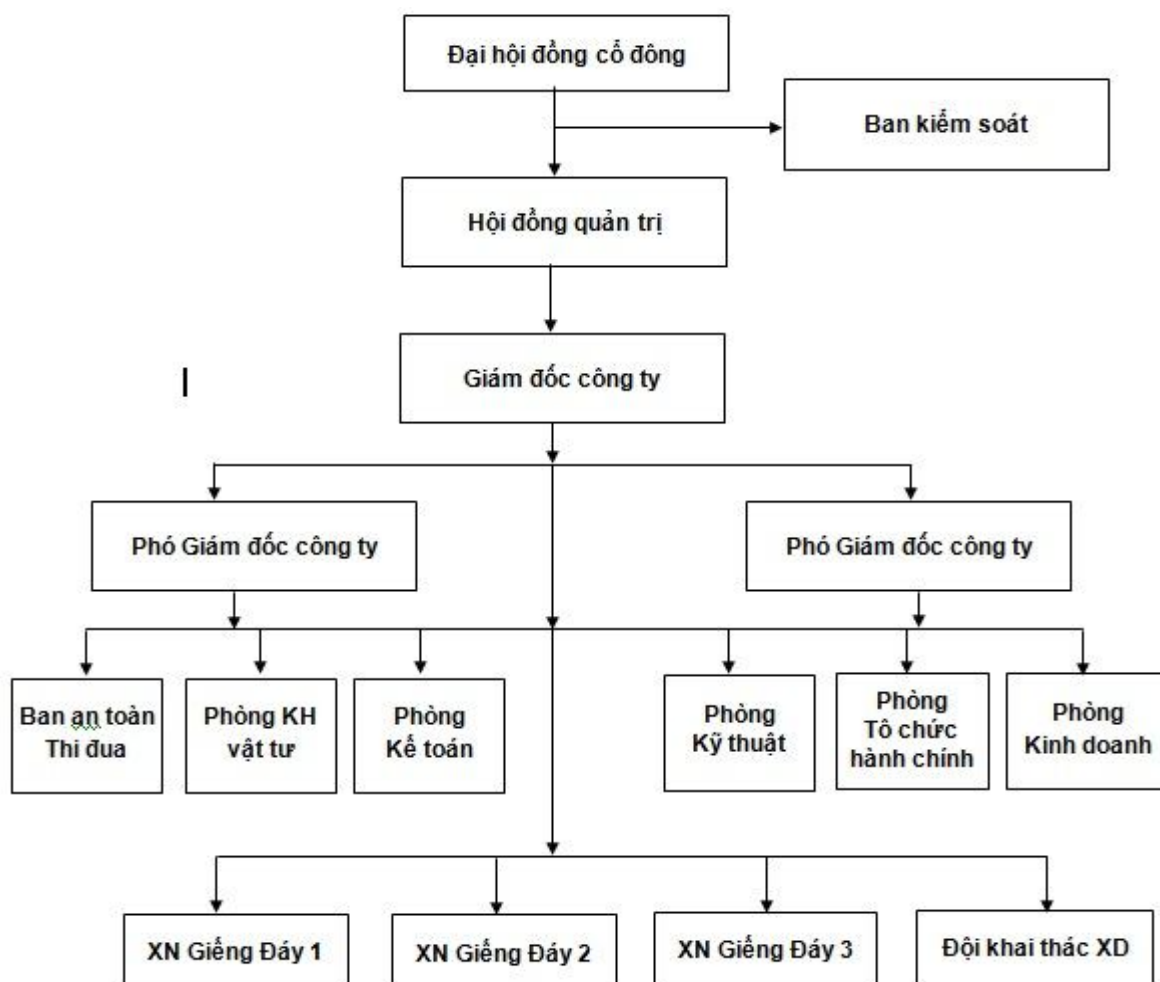
Qua nhiều năm xây dựng và trưởng thành, Công ty đã thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ do UBND Tỉnh và Sở xây dựng giao cho, tạo ra nhiều sản phẩm vật liệu xây dựng cung cấp cho Xây dựng cơ bản cả nước nói chung và tỉnh Quảng Ninh nói riêng. Hàng năm Công ty sản xuất gần 100 triệu viên sản phẩm gạch ngói các loại phục vụ cho nhu cầu xây dựng trong và ngoài tỉnh. Đồng thời với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, Công ty cũng không ngừng phát triển về mọi mặt như quy mô, năng lực sản xuất, hiệu quả kinh doanh. Chính vì vậy, Công ty hàng năm được tặng bằng khen của UBND Tỉnh Quảng Ninh, Bộ xây dựng và Bộ Tài chính về thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thu nộp ngân sách.

Về kế hoạch dài hạn, Công ty định hướng tiếp tục đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ hiện đại, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Công ty phấn đấu đến năm 2015 đạt sản lượng từ 150 đến 180 triệu viên gạch ngói /năm, Doanh thu đạt và vượt trên 200 tỷ đồng/năm.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty:

2.1. Cơ cấu tổ chức:

Hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Công ty cổ phần Góm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh có cơ cấu tổ chức bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban chức năng phục vụ hoạt động của Công ty.



2.2. Nhiệm vụ, chức năng các phòng ban:

2.2.1 Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội cổ đông có các quyền sau:

- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại, quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần.
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.
- Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới do HĐQT quyết định trong phạm vi số lượng cổ phần được chào bán.

- Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty.
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, quyết định bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty.
- Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.
- Các quyền và nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

2.2.2 Hội đồng quản trị:

HĐQT của Công ty gồm 09 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty.
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục tiêu chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban giám đốc điều hành và bộ máy quản lý Công ty.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận sau thuế và phương hướng phát triển, Xây dựng kế hoạch SXKD và ngân sách hàng năm của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông.
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp Đại hội cổ đông.
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.
- Các quyền khác được quy định trong điều lệ.

2.2.2 Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông và pháp luật về những việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ sau:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trình Đại hội cổ đông báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát.
- Yêu cầu HĐQT triệu tập Đại hội cổ đông bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.

2.2.3 Ban Giám đốc Công ty:

Ban giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của Đại hội cổ đông, điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật.
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty.
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT, Đại hội cổ đông và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty.
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông về kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT, Đại hội cổ đông thông qua.

❖ **Giám đốc Công ty có nhiệm vụ sau:**

- Điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo quyết định của HĐQT, Đại hội cổ đông, Điều lệ của Công ty và tuân thủ pháp luật.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, thực hiện theo phương án kinh doanh đã được HĐQT phê duyệt thông qua Đại hội cổ đông.
- Xây dựng và trình HĐQT kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm, phương án bố trí cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự, quy chế quản lý nội bộ.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty.
- Quyết định giá mua bán nguyên vật liệu vật tư phục vụ cho sản xuất (trừ những sản phẩm dịch vụ do nhà nước quy định).
- Quyết định các biện pháp tuyên truyền quảng cáo, tiếp thị, các biện pháp khuyến khích mở rộng thị trường.
- Đề nghị HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.
- Quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc quyền bổ nhiệm của Giám đốc Công ty.
- Ký kết các báo cáo, văn bản, hợp đồng, chứng từ thu chi của Công ty và đại diện cho Công ty trước pháp luật.
- Đại diện cho Công ty trong việc khởi kiện các vụ án có liên quan đến quyền lợi của Công ty khi được HĐQT ủy quyền bằng văn bản.

❖ **Quyền hạn của Giám đốc Công ty:**

- Có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành Công ty.

- Từ chối thực hiện những quyết định của chủ tịch hay các thành viên HĐQT nếu thấy trái pháp luật, điều lệ Công ty và trái với quyết định của Đại hội cổ đông, đồng thời phải có trách nhiệm thông báo cho Ban kiểm soát.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

- Tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động, khen thưởng, kỷ luật người lao động theo quyết định của HĐQT, phù hợp với Bộ luật lao động.

- Quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như: Thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn sự cố... và chịu trách nhiệm về những quyết định này, đồng thời báo ngay cho HĐQT.

- Chịu trách nhiệm trước HĐQT, Đại hội cổ đông và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty.

- Giám đốc Công ty có thể ủy quyền cho các Phó giám đốc hoặc người khác thay mặt mình giải quyết một số công việc của Công ty và chịu trách nhiệm cá nhân về những việc mình đã ủy quyền, ủy nhiệm.

❖ Các phó giám đốc Công ty:

Các Phó giám đốc Công ty giúp Giám đốc Công ty điều hành doanh nghiệp theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc Công ty, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty về nhiệm vụ đã được Giám đốc Công ty phân công ủy quyền.

3. Vốn Điều lệ và Cơ cấu Cổ đông của Công ty:

3.1. Vốn Điều lệ của Công ty:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 của Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh, Vốn Điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 là **19.800.000.000** đồng (Mười chín tỷ, tám trăm triệu đồng).

3.2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2013:

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2013

TT	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (Cp)	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Cổ đông Nhà nước	540.000	5.400.000.000	27,3%
2	Cổ đông cá nhân	1.440.000	14.400.000.000	72,7%
Tổng cộng		1.980.000	19.800.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh)

3.3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của Công ty:

TT	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (Cp)	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	540.000	5.400.000.000	27,3%
2	Phạm Quốc Duyệt	169.360	1.693.600.000	8,55%
3	Đoàn Đình Huy	106.690	1.066.900.000	5,39%

(Nguồn: Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh)

4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty mà nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty: Không có.

5. Tình hình lao động:**5.1. Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2013:**

Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động		
Trên Đại học và Đại học	70	11,6%
Cao đẳng và Trung cấp	15	2,5%
Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	113	18,7%
Lao động khác	406	67,2%
Phân theo đối tượng lao động		
Lao động trực tiếp	451	74,7%
Lao động gián tiếp	153	25,3%
Tổng cộng	604	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh)

5.2. Chính sách đối với người lao động:

Công ty thực hiện việc trả lương cho người lao động theo 02 hình thức:

- Trả lương khoán theo kết quả sản phẩm nhân đơn giá.
- Trả lương theo hệ số gắn với kết quả sản phẩm cuối cùng.

Hình thức trả lương khoán sản phẩm theo hệ số được áp dụng đối với bộ phận quản lý, phục vụ; áp dụng cho các chức vụ từ giám đốc công ty đến người lao động phục vụ tại các xí nghiệp, cán bộ quản lý phân xưởng sản xuất, căn cứ vào sản lượng thực hiện hàng tháng.

Đối với bộ phận trực tiếp sản xuất: Công ty đang thực hiện việc trả lương theo đơn giá sản phẩm của từng công đoạn, quy định chi tiết rõ ràng cho từng công đoạn sản xuất của mỗi loại sản phẩm khác nhau. Đối với những công việc nặng nhọc độc hại, người lao động được trả phụ cấp độc hại cùng kỳ thanh toán lương.

Tất cả những lao động đã ký kết hợp đồng lao động với Công ty được Công ty nộp đầy đủ BHXH, BHYT và các chế độ khác theo Nhà nước quy định.

6. Đất đai nhà xưởng của Công ty:

TT	Mục đích sử dụng	Diện tích (m2)	Hiện trạng QLNN đối với thửa đất (giao, thuê đất...)	Địa chỉ
1	Khu văn phòng; xưởng sản xuất và khai thác đất sét	164.488,0	Thuê đất trả tiền hàng năm	Phường Giếng Đáy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
2	Mặt bằng sản xuất	20.552,0	Thuê đất trả tiền hàng năm	nt
3	Mỏ sét	69.589,0	Thuê đất trả tiền hàng năm	nt
4	Khu văn phòng và xưởng sản xuất	77.562,0	Thuê đất trả tiền hàng năm	Phường Hà Khẩu, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
5	Mặt bằng sản xuất	14.863,0	Thuê đất trả tiền hàng năm	nt
6	Mặt bằng sản xuất	20.567,3	Thuê đất trả tiền hàng năm	nt
7	Khu văn phòng; xưởng sản xuất và khu khai thác sét	71.897,5	Thuê đất trả tiền hàng năm	nt
Tổng cộng		439.518,8		

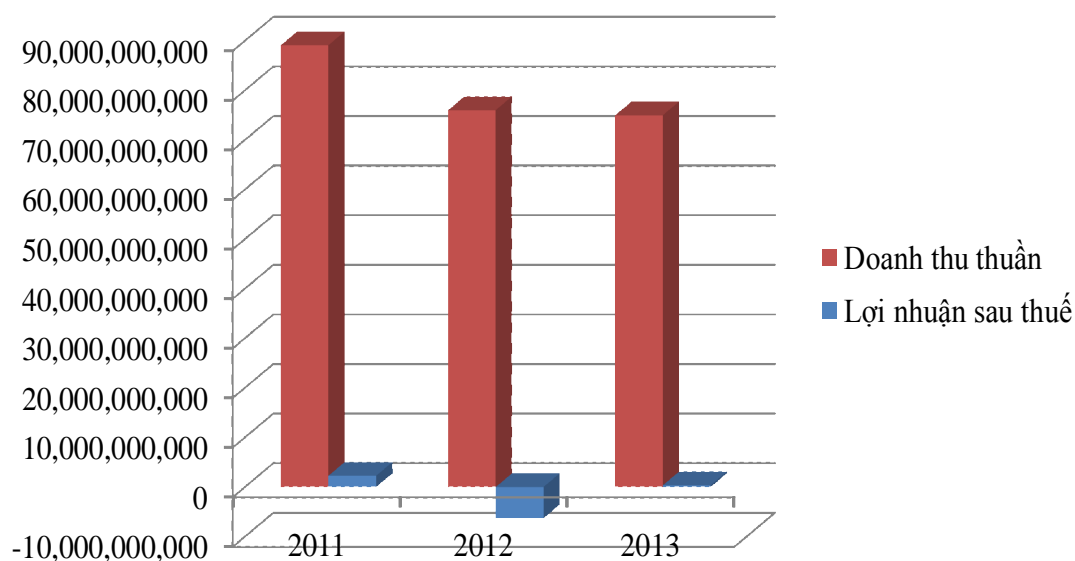
(Nguồn: Công ty cổ phần Gốm Xây dựng Giếng đáy Quảng Ninh)

7. Hoạt động kinh doanh:**7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2011	2012	2013
Tổng tài sản	95.540.308.573	86.489.731.935	81.529.948.794
<i>So với năm trước</i>	6,21%	-9,47%	-5,73%
Vốn chủ sở hữu	19.800.000.000	19.800.000.000	19.800.000.000
Doanh thu thuần	89.111.739.057	76.007.908.297	74.997.766.381
<i>So với năm trước</i>	6,65%	-14,7%	-1,3%
Giá vốn hàng bán	67.778.186.863	66.821.387.756	63.259.244.169
<i>So với năm trước</i>	-0,33%	-1,41%	-5,33%
Giá vốn hàng bán/DTT	76,06%	87,91%	84,35%
Lợi nhuận trước thuế	2.778.689.494	-6.295.188.945	1.121.180.693
<i>So với năm trước</i>	-12,43%	-326,55%	-117,81%
LN trước thuế/DTT	3,12%	-8,28%	1,49%
Lợi nhuận sau thuế	2.292.418.832	-6.295.188.945	367.206.780
<i>So với năm trước</i>	-3,67%	-374,61%	-105,83%
LN sau thuế/DTT	2,57%	-8,28%	0,49%
Tỷ lệ cổ tức	10%	N/A	N/A

(Nguồn: BCTC các năm Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng đáy Quảng Ninh)

Biểu đồ tăng trưởng Doanh thu - Lợi nhuận sau thuế giai đoạn 2011 - 2013

(Nguồn: BCTC các năm Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng đáy Quảng Ninh)

Giai đoạn 2011-2013, tổng tài sản của Công ty liên tục giảm, tính đến thời điểm 31/12/2013, tổng tài sản đã giảm 5,73% so với năm 2012 còn 81.529.948.794 đồng. Về phía doanh thu thuần, trong cùng giai đoạn có sự biến động cùng hướng so với tổng tài sản. Năm 2013, doanh thu thuần đạt mức thấp nhất trong giai đoạn tiếp tục giảm xuống 1,3% sau khi đã giảm 14,7% ở năm trước đó. Theo đó, Công ty ghi nhận khoản lỗ lợi nhuận sau thuế trong năm 2012 là âm 6.295.188.945 đồng. Nguyên nhân do tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần gia tăng, đồng thời Công ty phải chịu khoản chi phí tài chính ngày càng lớn từ các khoản vay và nợ ngắn hạn. Trước đó, lợi nhuận sau thuế của Công ty đã có xu hướng liên tục giảm. Đây là dấu hiệu xấu về tình hình hoạt động của Công ty. Bước sang năm 2013, doanh thu thuần của Công ty đạt 74.997.766.381 đồng, bằng 98,67% doanh thu thuần của cả năm 2012, trong khi giá vốn hàng bán đạt 63.259.244.169 đồng, bằng 94,67% giá vốn hàng bán năm 2012. Tuy nhiên lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm vẫn ở mức âm do chi phí tài chính của công ty quá lớn. Tính trong cả năm 2013 lợi nhuận sau thuế đạt mức dương 367.206.780 đồng chủ yếu do sự gia tăng đáng kể của khoản mục lợi nhuận khác. Điều này cho ta thấy hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn còn rất nhiều khó khăn, tuy nhiên mức độ khó khăn đã giảm dần.

7.2. Tình hình tài sản cố định hữu hình đến ngày 31/12/2013:

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
	Tài sản cố định hữu hình	104.686.431.624	60.912.146.908	43.774.284.716
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	57.091.695.627	31.564.135.675	25.527.559.952
2	Máy móc, thiết bị	42.729.075.488	26.085.394.231	16.643.681.257
3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	4.049.541.827	2.637.553.677	1.411.988.150
4	Thiết bị quản lý	816.118.682	625.063.325	191.055.357

(Nguồn: Thuyết minh báo cáo tài chính 2013
Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh)

7.3. Cơ cấu chi phí:

Đơn vị: đồng

Chi phí	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
GVHB	67.778.186.863	78,1%	66.821.387.756	77,9%	63.259.244.169	79,2%
CP tài chính	7.916.230.563	9,1%	8.012.254.364	9,3%	5.625.514.431	7,0%
CP bán hàng	1.992.758.390	2,3%	1.645.531.812	1,9%	1.698.791.758	2,1%
CP quản lý DN	8.298.888.318	9,6%	7.806.461.266	9,1%	6.462.876.757	8,1%
CP khác	800.235.280	0,9%	1.473.896.857	1,7%	2.865.745.524	3,6%
Tổng cộng	86.786.299.414	100%	85.759.532.055	100%	79.912.172.639	100%

(Nguồn: BCTC các năm Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng đáy Quảng Ninh)

Giá vốn hàng bán là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tổng chi phí. Tỷ trọng này chiếm trung bình 78,39% trong giai đoạn 2011-2013. Khoản mục chi phí tài chính có xu hướng giảm qua các năm, bù lại khoản mục chi phí khác lại có xu hướng tăng dần về tỷ trọng. Đáng chú ý nhất là chi phí tài chính đang có dấu hiệu giảm về giá trị tuyệt đối lẫn tương đối trong giai đoạn là một dấu hiệu tích cực đối với Công ty, trong khi giai đoạn trước đó chi phí tài chính chiếm tỷ trọng lớn và là nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận sau thuế thấp trong giai đoạn trước đó.

7.4. Tình hình công nợ hiện nay:**Các khoản phải thu:**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2011	2012	2013
Phải thu của khách hàng	417.820.506	345.848.451	319.046.087
Trả trước cho người bán	8.501.760	8.501.760	-
Các khoản phải thu khác	399.986.037	312.593.605	486.715.727
Tổng cộng	826.308.303	666.943.816	805.761.814

(Nguồn: BCTC các năm Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh)

Các khoản phải trả:

Đơn vị: đồng

	Chỉ tiêu	2011	2012	2013
I.	Nợ ngắn hạn	54.765.456.561	57.057.010.008	50.797.686.755
1	Vay và nợ ngắn hạn	43.009.791.307	41.069.028.850	33.859.488.571
2	Phải trả người bán	2.098.483.011	1.900.024.895	5.315.396.966
3	Người mua trả tiền trước	372.965.449	319.370.472	128.853.915
4	Thuế và các khoản khác phải nộp NN	1.092.534.199	3.853.986.536	1.332.989.210
5	Phải trả người lao động	4.330.231.454	3.345.971.639	5.853.758.236
6	Chi phí phải trả	714.305.952	-	-
7	Phải trả phải nộp khác	2.604.511.458	6.398.182.189	4.307.199.857
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	542.633.731	170.445.427	-
II.	Nợ dài hạn	15.444.198.013	10.501.274.348	11.433.607.680
1	Vay và nợ dài hạn	14.654.941.016	10.501.274.348	11.433.607.680
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	789.256.997	-	-
	Tổng cộng	70.209.654.574	67.558.284.356	62.231.294.435

(Nguồn: BCTC các năm Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh)

Trong cơ cấu nợ của Công ty giai đoạn 2011 - 2013, đáng chú ý nhất là khoản mục vay và nợ ngắn hạn. Vay và nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng nợ phải trả, trung bình đạt 58,82%. Nguyên nhân do Công ty đẩy mạnh vay vốn lưu động, sử dụng hạn mức tín dụng từ các Ngân hàng tuy nhiên khoản mục này có xu hướng giảm về số lượng lẫn tỷ trọng trong giai đoạn 2011 - 2013. Theo đó, tổng các khoản phải trả có xu hướng giảm đến năm 2013 đạt 62.231.294.435 đồng còn 92,12% so với năm 2012.

7.5. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	2011	2012	2013
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,71	0,57	0,64
2. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,09	0,06	0,06
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1. Vòng quay các khoản phải thu	Lần	86,86	101,80	101,85
2. Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,34	2,11	2,17
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1. Tỷ suất lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu	%	3,58	-10,83	-2,73
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,40	-7,28	0,45
3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,05	-33,25	1,90
Chỉ số về cơ cấu vốn				
1. Tỷ lệ nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	277,17	356,86	322,46
2. Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng tài sản	%	73,49	78,11	76,33

(Nguồn: BCTC các năm Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh)

Về khả năng thanh toán, có dấu hiệu cho thấy Công ty đang mất dần khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn trong giai đoạn 2011-2013. Cả hai hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và hệ số khả năng thanh toán nhanh đều ở mức dưới 1 và đang có xu hướng giảm mạnh và tăng nhẹ trong năm 2013. Điều này có thể lý giải là do hàng tồn kho chiếm tỷ trọng quá lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, trung bình đạt 88.97%. Công ty có thể đang phải đối mặt với thực trạng hàng sản xuất ra dư thừa, ứ đọng, chưa thể bán được.

Về chỉ tiêu năng lực hoạt động, vòng quay các khoản phải thu cải thiện đáng kể qua các năm, do các khoản phải thu của Công ty đang giảm dần. Ngược lại, vòng quay hàng tồn kho biến động kém dần, khi hàng tồn kho của Công ty tăng tương đối so với giá vốn hàng bán.

Về chỉ tiêu khả năng sinh lời, cả 3 tỷ suất nêu trên đều cho thấy tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang ở mức kém hiệu. Công ty chưa quản lý tốt các khoản mục chi phí, dẫn đến việc chi phí chiếm tỷ trọng trên doanh thu quá lớn, lợi nhuận sau thuế theo đó ở mức thấp. Tuy nhiên, nhóm chỉ tiêu này có dấu hiệu được cải thiện trong năm 2013.

Về chỉ số cơ cấu vốn, tỷ lệ nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu ở mức cao qua các năm, thể hiện cơ cấu vốn của Công ty đang nghiêng về vay nợ. Tại thời điểm 31/12/2013, nợ phải trả của Công ty bằng 322.46% vốn chủ sở hữu, chủ yếu là do các khoản vay và nợ ngắn hạn ở mức cao. Điều này cho thấy, Công ty đang phụ thuộc nhiều vào các khoản vay nợ ngắn hạn để tài trợ cho hoạt động của mình.

V. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT

❖ *Thuận lợi:*

- Sản phẩm của Công ty đảm bảo chất lượng cao, giá cả cạnh tranh hợp lý, Công ty có thương hiệu mạnh và có quyết sách tiêu thụ sản phẩm linh hoạt trong thương... cho nên sản phẩm của Công ty tiếp cận tốt với thị trường, xây dựng được vị thế và uy tín trên thị trường trong địa bàn tỉnh Quảng Ninh cũng như cả nước.

- Công ty đã có gắng đầu tư chiều sâu, mua sắm trang thiết bị hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động ở những khâu nặng nhọc nhất, nhằm nâng cao năng suất, tăng chất lượng sản phẩm.

❖ *Khó khăn:*

- Áp lực cạnh tranh trong hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng lớn, Công ty phải cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề kinh doanh trên thị trường. Ngoài ra, còn có áp lực cạnh tranh từ các doanh nghiệp giá rẻ Trung Quốc về các sản phẩm gạch ngói. Đây là khó khăn không nhỏ với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Những bất ổn của kinh tế vĩ mô cùng với tác động xấu của cuộc khủng hoảng kinh tế trong thời gian vừa qua đã tác động trực tiếp đến việc sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng và một số ngành kinh tế nói chung, nhất là ngành xây dựng.

- Thời tiết biến đổi thất thường, mưa ẩm nhiều, ảnh hưởng đến việc bảo quản sản phẩm.

- Giá cả một số vật tư chủ yếu phục vụ cho sản xuất như xăng dầu, than, sắt thép, xi măng, các phụ tùng thay thế, và các đóng góp nghĩa vụ nhà nước, lãi vay tín dụng ngân hàng... đều tăng cao, làm cho chi phí đầu vào tăng.

- Về nguồn nhân lực, lực lượng lao động thiếu do các năm trước giải quyết nghỉ chế độ nhiều, việc tuyển lao động mới gặp nhiều khó khăn, chất lượng lao động tuyển mới còn hạn chế.

- Trong năm 2013, Công ty quyết định không trích khấu hao đối với một số tài sản cố định hữu hình đang trong quá trình ngừng sản xuất (mức trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng của các tài sản cố định này trong năm 2013 là 1.383.022.472 đồng) làm cho chi phí kinh doanh trong năm giảm 1.383.022.472 đồng và lợi nhuận kinh doanh tăng lên một khoản tương ứng.

VI. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế:

Sáu tháng đầu năm 2014, nền kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Nền kinh tế toàn cầu có nhiều diễn biến phức tạp cả về kinh tế về chính trị. Ở trong nước, sản xuất kinh doanh tiếp tục đối mặt với những khó khăn, áp lực: Sức mua trên thị trường thấp; khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm... Trong đó, đáng chú ý là thời gian gần đây tình hình biển Đông có nhiều diễn biến phức tạp, bước đầu ảnh hưởng đến động thái phát triển kinh tế - xã hội và đời sống dân cư cả nước.

Trước đó trong năm 2013, quốc hội đã thông qua nhiều chính sách quan trọng áp dụng từ năm 2014. Trong đó, chính sách giảm thuế thu nhập doanh nghiệp từ 1/1/2014 xuống còn 22% dự kiến sẽ tạo ra cú hích lớn trong nền kinh tế và là cơ hội cho nhiều Doanh nghiệp tận dụng vốn trong Sản xuất-Kinh doanh. Kèm theo đó, các chính sách có lợi về tiền lương cơ sở cùng với thuế thu nhập cá nhân cũng được đề xuất và thông qua, là những thông tin đáng mừng.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, 6 tháng đầu năm 2014 kết thúc với với tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cao hơn cùng kỳ hai năm trước (ước tính đạt 5,18% so với mức 4,93% năm 2013). Ngoài ra, tăng trưởng GDP hàng quý, sau khi loại bỏ yếu tố mùa vụ, tiếp tục có xu hướng tăng kể từ quý 2/2013. Giá cả hàng hóa khá ổn định, với mức tăng của Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm tăng 4,77% so với bình quân cùng kỳ năm trước lạm phát tiếp tục được kiểm soát ở tỷ lệ thấp hơn 5% trong những tháng đầu năm 2014.

Trong 6 tháng đầu năm 2014, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 70,9 tỷ USD, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm 2013. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 69,6 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 30,3 tỷ USD, tăng 10,3% .Như vậy, Việt Nam tiếp tục xuất siêu xấp xỉ 1,3 tỷ USD trong nửa đầu năm 2014, sau khi đã xuất siêu 0,9 tỷ USD ở năm trước đó.

Nhìn chung, nền kinh tế nước ta trong 6 tháng đầu năm 2014 tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng một số ngành, lĩnh vực đã có chuyển biến theo hướng tích cực. Thể hiện rõ nhất là lạm phát được kiểm chế ở mức thấp; kinh tế vĩ mô ổn định; sản xuất công nghiệp chế biến có dấu hiệu phục hồi dần; xuất khẩu hàng hóa tiếp tục đạt mức tăng khá. Tuy nhiên, trong thời gian qua, vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế, bất cập chưa được giải quyết triệt để; thời gian tới, những thách thức mới xuất hiện sẽ gây không ít áp lực cho sản xuất, kinh doanh trong nước và ảnh hưởng đến đời sống dân cư. Điều này thực sự sẽ có những tác động đến các chủ thể tham gia vào nền kinh tế, trong đó có Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh.

2. Rủi ro Pháp luật:

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh phải chịu sự chi phối của Pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện.
- Các văn bản Pháp luật cũng như chính sách liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động cũng như chiến lược phát triển của Công ty.

Sự thay đổi các quy định Pháp luật trên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù:

Lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty là sản xuất và cung ứng các loại gạch ngói từ đất sét nung, do vậy Công ty chịu ảnh hưởng từ biến động giá cả nguyên liệu đầu vào, cũng như rủi ro công nghệ, rủi ro quản lý hàng tồn kho, rủi ro cạnh tranh với các doanh nghiệp kinh doanh cùng lĩnh vực và các sản phẩm nhập khẩu, thiếu hụt lao động có tay nghề... Bên cạnh đó những bất ổn của nền kinh tế cũng như những chính sách tiền tệ, tỷ giá, tín dụng và lãi suất... sẽ ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty. Các vấn đề về chất lượng sản phẩm, quan hệ khách hàng, bán hàng cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động và sự phát triển của Công ty.

4. Rủi ro từ đợt bán đấu giá:

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn của mình tại Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh trong giai đoạn thị trường chứng khoán diễn biến không thuận lợi. Rủi ro của đợt bán đấu giá là số cổ phần chào bán có thể không được đăng ký mua hết.

Tuy nhiên, nếu nhà đầu tư có xu hướng đầu tư dài hạn, nghiên cứu sâu về hoạt động kinh doanh của Công ty thì sẽ có nhận định hợp lý về giá trị cổ phiếu của Công ty.

5. Rủi ro khác:

Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra, chúng có thể ảnh hưởng và gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

VII. DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CÔNG TY**1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:****❖ Ông Phạm Quốc Duyệt - Chủ tịch HĐQT**

Họ và tên	Phạm Quốc Duyệt
Ngày tháng năm sinh	08/01/1952
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quốc Tuấn, Kiến Xương, Thái Bình
Số CMND	100443703
Địa chỉ thường trú	Tổ 3, khu 5 P. Hồng Hải, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Chủ tịch HĐQT
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	169.360 cổ phần, tương ứng 8,55%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Nguyễn Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị**❖ Ông Nguyễn Văn Trịnh – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc**

Họ và tên	Nguyễn Văn Trịnh
Ngày tháng năm sinh	20/03/1962
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hung Đạo, Đông Triều, Quảng Ninh

Số CMND	100278690
Địa chỉ thường trú	Tổ 69, khu 7, P. Hà Khẩu, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	61.080 cổ phần, tương ứng 3,08%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Phạm Quang Hào – Thành viên HĐQT

❖ Ông Đoàn Đình Huy – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Họ và tên	Đoàn Đình Huy
Ngày tháng năm sinh	20/10/1957
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Ấn Thi, Hưng Yên
Số CMND	100518414
Địa chỉ thường trú	Tổ 40, khu 4, P. Hà Khẩu, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	106.690 cổ phần, tương ứng 5,39%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ **Ông Cao Văn Quân – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty**

Họ và tên	Cao Văn Quân
Ngày tháng năm sinh	05/08/1962
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xuân Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh
Số CMND	100323723
Địa chỉ thường trú	Tổ 10, khu 5, P. Giếng Đáy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	53.340 cổ phần, tương ứng 2,69%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ **Ông Phạm Văn Tới – Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kinh doanh**

Họ và tên	Phạm Văn Tới
Ngày tháng năm sinh	13/11/1973
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Nghĩa An, Ninh Giang, Hải Dương
Số CMND	100989294
Địa chỉ thường trú	Tổ 5, khu 5, P. Giếng Đáy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng KD
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	38.810 cổ phần, tương ứng 1,96%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Trần Quốc Minh– Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Họ và tên	Trần Quốc Minh
Ngày tháng năm sinh	20/09/1955
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Đại Yên, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Số CMND	100130716
Địa chỉ thường trú	Tổ 8, Khu 4, P. Giếng Đáy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tổ chức hành chính
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	30.000 cổ phần, tương ứng 1,52%

- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ **Ông Phạm Văn Hiến – Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tài vụ XN3**

Họ và tên	Phạm Văn Hiến
Ngày tháng năm sinh	25/10/1979
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quốc Tuấn, Kiến Xương, Thái Bình
Số CMND	100661335
Địa chỉ thường trú	Tổ 4, khu 6, P. Thanh Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tài vụ XN3
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	26.020 cổ phần, tương ứng 1,31%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát:**❖ Ông Nguyễn Văn Bền – Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Chủ tịch Công đoàn**

Họ và tên	Nguyễn Văn Bền
Ngày tháng năm sinh	17/05/1960
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hung Đạo, Đông Triều, Quảng Ninh
Số CMND	100749147
Địa chỉ thường trú	Tổ 3, khu 4, P. Giếng Đáy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Chủ tịch Công đoàn
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	10.000 cổ phần, tương ứng 0,51%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ Ông Vũ Ngọc Đán - Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên	Vũ Ngọc Đán
Ngày tháng năm sinh	30/10/1959
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phù Cừ, Hưng Yên
Số CMND	100716813
Địa chỉ thường trú	Tổ 6, khu 4, P. Giếng Đáy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh

Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học
Chức vụ đang nắm giữ	Trưởng Ban Kiểm soát kiêm Trưởng phòng KHVT
Số cổ phần nắm giữ	
- Cá nhân	13.000 cổ phần, tương ứng 0,66%
- Đại diện sở hữu vốn nhà nước	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	0 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao và các lợi ích khác	Không
Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành	Không

❖ **Ông Vũ Tiến Điện – Thành viên Ban Kiểm soát**

3. Danh sách thành viên Ban Giám đốc

❖ **Ông Nguyễn Văn Trịnh – Giám đốc**

Xem phần VII.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.

❖ **Ông Trần Quốc Minh – Phó Giám đốc**

Xem phần VII.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.

4. Kế toán trưởng

❖ **Ông Đoàn Đình Huy – Kế toán trưởng**

Xem phần VII.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.

VIII. CỔ PHIẾU BÁN ĐẤU GIÁ

1. Thông tin cơ bản:

- ❖ **Tên tổ chức phát hành** : CÔNG TY CỔ PHẦN GÓM XÂY DỰNG GIẾNG ĐÁY QUẢNG NINH
- ❖ **Trụ sở chính** : Phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- ❖ **Điện thoại** : 0333 840 507
- ❖ **Fax** : 0333 840 128
- ❖ **Website** : gomgiengday.com
- ❖ **Vốn Điều lệ hiện tại** : 19.800.000.000 đồng
- ❖ **Loại cổ phần phát hành** : Cổ phần phổ thông
- ❖ **Mệnh giá cổ phần** : 10.000 đồng (Mười ngàn đồng chẵn)
- ❖ **Số lượng cổ phần đấu giá** : 540.000 cổ phần
- ❖ **Giá khởi điểm** : 10.000 đồng
- ❖ **Hình thức phát hành** : Đấu giá công khai

2. Mục đích của việc chào bán:

Mục đích của việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Góm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương của SCIC tại doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ cổ phiếu.

3. Phương pháp tính giá:

Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.

4. Phương thức phân phối:

Tổ chức bán đấu giá công khai ra bên ngoài.

5. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá:

- Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.

- Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt nam và tuân thủ Pháp luật Việt nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

- Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

- Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc giấy mời.

- Đặt cọc đủ 20% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban đấu giá công bố ngay tại thời điểm nộp đơn đăng ký đấu giá.

- Những đối tượng không được tham gia đấu giá:

+ Cán bộ SCIC có liên quan đến bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh;

+ Cá nhân và tổ chức tài chính trung gian thực hiện định giá hoặc đấu giá bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh.

6. Thời gian và địa điểm đăng ký tham dự đấu giá:

- Thời gian đăng ký tham dự đấu giá và nộp tiền đặt cọc: từ 8h30 ngày 28/07/2014 đến 15h30 ngày 21/08/2014.

- **Địa điểm đăng ký tham dự đấu giá và nộp cọc:** Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 20% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt vào tài khoản của Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền, chuyển tiền đặt cọc thuộc trách nhiệm của nhà đầu tư).

❖ Đăng ký tham dự đấu giá qua Tổ chức đấu giá:

Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam

- **Địa chỉ** : Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- **Điện thoại** : (84-4) 3573 0073
- **Fax** : (84-4) 3573 0088

❖ Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh:

Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh

- **Địa chỉ** : Phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- **Điện thoại** : 0333 840 507
- **Fax** : 0333 840 128

- Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp phiếu tham dự đấu giá.

Lưu ý: Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian làm thủ tục đăng ký nêu trên.

Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Tổ chức đấu giá.

7. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá:

❖ Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp (bản chính);
- Có đóng dấu treo của Tổ chức bán đấu giá và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm;
- Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký;
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên phiếu và chữ ký giáp lai niêm phong của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định;
- Nếu có sự khác nhau giữa giá trị được ghi bằng số và giá trị được ghi bằng chữ thì giá trị được ghi bằng chữ sẽ được công nhận.

❖ Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định và có 2 cách bỏ phiếu kín:

- Cách 1: Đối với nhà đầu tư tham dự vắng mặt:

Nhà đầu tư gửi phiếu tham dự đấu giá chậm nhất 15h30 ngày 22/08/2014 đến địa điểm sau:

Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban tổ chức đấu giá ký nhận phiếu tham dự đấu giá và ký nhận với nhà đầu tư.

- Cách 2: Đối với nhà đầu tư nộp phiếu tham dự đấu giá tại nơi tổ chức đấu giá:

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín trực tiếp vào thùng phiếu theo thông báo thời điểm bỏ phiếu của Ban tổ chức đấu giá tại buổi đấu giá.

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban tổ chức đấu giá nhận phiếu tham dự đấu giá và ký nhận với nhà đầu tư.

Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu nơi cấp phiếu đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

8. Lưu ý một số vấn đề đối với nhà đầu tư khi đến tham dự đấu giá:

- Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ.
- Trường hợp người đại diện cho pháp nhân mà không phải là người đại diện pháp lý của đơn vị, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp lý của đơn vị.
- Đem phiếu đấu giá có đóng dấu treo của tổ chức đấu giá.

9. Thời hạn thanh toán và hoàn trả tiền đặt cọc:

- Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần: Từ ngày 27/08/2014 đến ngày 10/09/2014.
- Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc: Từ ngày 27/08/2014 đến ngày 05/09/2014.
- Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy thông báo trúng giá.
- Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản về tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần.

10. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần:

Tài khoản số : 4001 11000 4848 704 6805
Tại : Ngân Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính.
Chủ Tài khoản : Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.
Nội dung : Nộp tiền mua cổ phần của Công ty cổ phần Góm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh.

11. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Điều lệ Công ty không quy định giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài. Đồng thời, việc bán cổ phần Nhà nước tại doanh nghiệp không thuộc trường hợp quy định đặc biệt và theo quy định tại Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam (Điều 10 của Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2007 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp của Thủ tướng Chính phủ) thì mức góp vốn, mua cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài ở doanh nghiệp Việt Nam với mức không hạn chế.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: Không

13. Các loại thuế có liên quan đến cổ phần chào bán: Không

IX. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh

Địa chỉ: Phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

2. Thời gian tổ chức đấu giá: 9h30' ngày 26/08/2014

X. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Công ty cổ phần Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh

Địa chỉ : Phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại : 0333 840 507

Fax : 0333 840 128

2. Công ty Cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam

Địa chỉ : Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3573 0073

Fax : (84-4) 3573 0088

Website : www.ivs.com.vn

Đại diện Công ty cổ phần

Gốm xây dựng Giếng Đáy Quảng Ninh

Đại diện Công ty cổ phần

Chứng khoán Đầu tư Việt Nam

Ông: Nguyễn Văn Trịnh

Giám đốc

Ông: Đoàn Ngọc Hoàn

Tổng Giám đốc